

UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SYT-NVYD  
V/v chủ động mua sắm thuốc thuộc  
danh mục thuốc đấu thầu tập trung  
cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2025

**KHẨN**

Kính gửi:

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 636/TTMS-NVĐT ngày 12/9/2025 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm) về việc hướng dẫn thực hiện các thuốc ĐTTTQG giai đoạn 2024-2026.

Theo đó, Trung tâm có công văn đề các đơn vị chủ động mua sắm 09 thuốc thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 trong thời gian chưa có kết quả đến ngày 01/10/2025 (Công văn số 541/TTMS-NVĐT ngày 11/7/2025 của Trung tâm).

Nhằm đảm bảo thuốc phục vụ nhu cầu điều trị, Sở Y tế đề nghị các đơn vị như sau:

1. Đối với các thuốc thuộc Danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu đợt 1 và đợt 2:

- Tiếp tục đảm bảo đủ 09 thuốc thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia tại Phụ lục 1 đáp ứng nhu cầu sử dụng trong thời gian chưa có kết quả đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 đến ngày 31/12/2025 do hiện nay chưa có Thông tư thay thế Thông tư số 07/2024/TT-BYT nên việc xây dựng, phát hành Hồ sơ mời thầu trên mạng đấu thầu quốc gia là chưa thực hiện được.

- Tiếp tục đảm bảo đủ 03 thuốc thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia tại Phụ lục 2 đáp ứng nhu cầu sử dụng trong thời gian chưa có kết quả đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 đến khi có văn bản thông báo tiếp tục của Trung tâm.

2. Đối với các thuốc thuộc Danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 đã có kết quả lựa chọn nhà thầu đợt 1 và đợt 2:

- Trường hợp các cơ sở y tế không thay đổi thông tin: tiếp tục thực hiện, sử dụng các thuốc đảm bảo đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh.

- Trường hợp các cơ sở y tế thay đổi thông tin hành chính (thay đổi tên, mã khám chữa bệnh.....): thực hiện theo Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

+ Khoản 1 Điều 4 quy định: “1. Khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, chức danh có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được tiếp tục thực hiện bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó.”

+ Khoản 3 Điều 11 quy định: “3. Không bắt buộc ban hành văn bản chỉ để xử lý nội dung về tên gọi của các cơ quan, chức danh có thẩm quyền bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.”

- Trường hợp các cơ sở y tế mới do sáp nhập hoặc tách từ các cơ sở y tế đã dự trữ thuốc trước đó: đề nghị các đơn vị báo cáo thông tin phân chia số lượng thuốc phân bổ cho các cơ sở y tế gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Trung tâm **trước ngày 18/9/2025**.

Sở Y tế thông báo để các đơn vị được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Trang TTĐT SYT;
- Lưu: VT, NVYD<sup>(U)</sup>

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Vũ Quang**

### PHỤ LỤC 1: 09 DANH MỤC THUỐC

| Tên phần | Tên hoạt chất        | Nồng độ, hàm lượng | Đường dùng  | Dạng bào chế        | Nhóm TCKT |
|----------|----------------------|--------------------|-------------|---------------------|-----------|
| 1        | Cilastatin; Imipenem | 500mg; 500mg       | Tiêm/truyền | Thuốc tiêm          | Nhóm 1    |
| 2        | Meloxicam            | 7,5mg              | Uống        | Viên                | Nhóm 1    |
| 3        | Pantoprazole         | 40mg               | Tiêm/truyền | Thuốc tiêm đông khô | Nhóm 2    |
| 4        | Clopidogrel          | 75mg               | Uống        | Viên                | Nhóm 1    |
| 5        | Clopidogrel          | 75mg               | Uống        | Viên                | Nhóm 2    |
| 6        | Omeprazole           | 20mg               | Uống        | Viên ban tan ở ruột | Nhóm 2    |
| 7        | Omeprazole           | 40mg               | Tiêm/truyền | Thuốc tiêm đông khô | Nhóm 1    |
| 8        | Paracetamol          | 1g                 | Tiêm/truyền | Thuốc tiêm          | Nhóm 1    |
| 9        | Rabeprazole Natri    | 20mg               | Uống        | Viên bao tan ở ruột | Nhóm 2    |

## PHỤ LỤC 2: 03 DANH MỤC THUỐC

| <b>Tên phần</b> | <b>Tên hoạt chất</b> | <b>Nồng độ, hàm lượng</b> | <b>Đường dùng</b> | <b>Dạng bào chế</b> | <b>Nhóm TCKT</b> |
|-----------------|----------------------|---------------------------|-------------------|---------------------|------------------|
| 1               | Losartan Kali        | 100mg                     | Uống              | Viên                | Nhóm 1           |
| 2               | Losartan Kali        | 100mg                     | Uống              | Viên                | Nhóm 2           |
| 3               | Meloxicam            | 15mg                      | Uống              | Viên                | Nhóm 1           |